

Số: **358/2020/QĐST-HNGĐ**

*Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 337/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Ông Chu Văn H, sinh năm 1966**

**Bà Phùng Thị L, sinh năm 1972**

Cùng HKTT: số nhà 67 ngõ 347, Tổ dân phố V 2, phường C 2, quận B, TP Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 9 năm 2020, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Ông Chu Văn H và bà Phùng Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông H, bà L có 1 con chung là cháu Chu Khánh L, sinh ngày 06/9/2010. Ly hôn, các bên thống nhất giao cháu Khánh L cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; Ông H và bà L thống nhất tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa giải quyết.

Bà L được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản

[3] Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà L tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về tình cảm: Ông Chu Văn H và bà Phùng Thị L cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông H, bà L có 1 con chung là cháu Chu Khánh L, sinh ngày 06/9/2010. Giao cháu Khánh L cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; Ông H và bà L thống nhất tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa giải quyết.

Bà L được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp theo biên lai số 3786 ngày 08/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm (Số 161, quyền 1/2006)
- Lưu: HS, VP.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Nga**